

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 368/QĐ-CDNN ngày 25 tháng 10 năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa)

**Ngành: Chăn nuôi - Thú y**

**Mã ngành:** 5620120

**Trình độ đào tạo:** Trung cấp

**Hình thức đào tạo:** Chính quy

**Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên (*học sinh tốt nghiệp THCS muốn học liên thông lên trình độ cao hơn thì học thêm phần văn hóa Trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

**Thời gian đào tạo:** 2 năm

### 1. Mục tiêu đào tạo

#### 1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cán bộ kỹ thuật ngành Chăn nuôi - Thú y có trình độ Trung cấp, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, có kiến thức cơ bản vững chắc về lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y, có khả năng làm việc độc lập tại các cơ sở sản xuất, nghiên cứu, đào tạo và các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y. Có sức khỏe tốt, đáp ứng nhu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

Sau khi kết thúc khóa học, người học có khả năng:

\* Về kiến thức:

- Hiểu biết được những kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, thể chất, quốc phòng - an ninh, tin học, ngoại ngữ.

- Trình bày những kiến thức cơ bản về giải phẫu và sinh lý vật nuôi; dược lý thú y; giống vật nuôi; dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi;

- Trình bày được kỹ thuật khai thác tinh, phối giống cho gia súc; nguyên tắc, phương pháp và trình tự chẩn đoán học thú y; đặc điểm, cách phòng và trị các bệnh truyền nhiễm, ký sinh trùng, ngoại - sản gia súc; kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho vật nuôi (lợn, trâu, bò, chó mèo, gia cầm).



\* Về kỹ năng:

- Nhận biết, chọn được giống vật nuôi tốt; thực hiện thụ tinh nhân tạo cho vật nuôi đúng quy trình kỹ thuật, đạt tỷ lệ thụ thai cao; thiết kế được chuồng trại, chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo cho vật nuôi phát triển tốt; khám, chẩn đoán, phòng và trị được các bệnh thường gặp cho lợn, trâu, bò, chó, mèo, gà, vịt...
- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chuyên môn được cho các cán bộ có trình độ chuyên môn thấp hơn hoặc người chăn nuôi;
- Thực hiện được các công việc chăn nuôi thú y trong các cơ quan chuyên ngành và tại các hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình;
- Thực hiện được việc tổ chức kinh doanh mặt hàng thức ăn gia súc, gia cầm, làm dịch vụ điều trị bệnh, tư vấn kỹ thuật phòng trị bệnh, chăn nuôi, bán thuốc thú y.

\* Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Nhận thức được tầm quan trọng của từng môn học, từng mô đun trong chương trình đào tạo. Rèn luyện tinh thần tự giác, chuyên cần, học tập nghiêm túc, cẩn thận, chính xác, khoa học, trung thực, khách quan. Có ý thức trong việc giữ gìn vật tư, thiết bị khi tiến hành kiến tập, hướng dẫn, tuyên truyền người dân áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất. Có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, yêu nghề.

### 1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp đạt trình độ Trung cấp ngành Chăn nuôi - Thú y, người học có đủ năng lực chuyên môn để làm việc tại các cơ quan chuyên ngành hoặc tại các hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình; trực tiếp tổ chức kinh doanh mặt hàng thức ăn gia súc, gia cầm hoặc có thể đứng bán hàng tại cửa hàng thuốc thú y.

## 2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học, mô đun: 24
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 1650 giờ
- Khối lượng môn học chung/đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1395 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 577 giờ
- Khối lượng thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1073 giờ
- Thời gian khóa học: 2 năm

## 3. Nội dung chương trình

Mã MH/ MD	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành, bài tập, thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH 01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng Anh	4	90	30	56	4
II	Các môn học, mô đun chuyên	61	1395	483	852	60
II.1	Các môn học kỹ thuật cơ sở	20	420	183	217	20
MH 07	Giải phẫu và sinh lý vật nuôi	4	90	30	56	4
MH 08	Dược lý thú y	4	90	30	56	4
MH 09	Giống vật nuôi	3	60	30	27	3
MH 10	Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi	3	60	30	27	3
MH 11	Luật thú y	2	30	28	0	2
MH 12	Khuyến nông	2	45	15	28	2
MH 13	Quản trị kinh doanh	2	45	20	23	2
II.2	Các mô đun chuyên môn	41	975	300	635	40
MD 14	Kỹ thuật truyền giống	2	45	15	28	2
MD 15	Vi sinh vật - Truyền nhiễm	4	90	30	56	4
MD 16	Chẩn đoán và điều trị học thú y	4	90	30	56	4
MD 17	Ký sinh trùng thú y	3	60	30	27	3
MD 18	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho lợn	5	105	45	56	4
MD 19	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho trâu, bò, dê, thỏ	5	105	45	56	4

AN TINH  
 QUỐC HỘI  
 CỘ ĐỒNG  
 TÌNH NGHỆ  
 NH HÓA

MĐ 20	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho gà, vịt	5	105	45	56	4
MĐ 21	Kỹ thuật chăn nuôi và phòng trị bệnh cho chó, mèo	3	45	15	28	2
MĐ 22	Ngoại - Sản gia súc	3	60	30	27	3
MĐ 23	Kiểm tra thịt và các sản phẩm khác	2	45	15	28	2
MĐ 24	Thực tập cuối khóa	5	225	0	217	8
<b>Tổng cộng</b>		<b>73</b>	<b>1650</b>	<b>577</b>	<b>1000</b>	<b>73</b>

#### 4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

##### 4.1. Xác định thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện

- Nhằm mục đích giáo dục toàn diện để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, có thể bố trí tham quan học tập, dã ngoại tại một số đơn vị, doanh nghiệp sản xuất cũng như kinh doanh cám và thuốc thú y hoặc đơn vị kinh doanh, sản xuất con giống vật nuôi....

- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm thích hợp.

STT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ, 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hóa, văn nghệ Qua các phương tiện thông tin đại chúng, sinh hoạt tập thể.	Ngoài giờ học hàng ngày, 19 giờ đến 21 giờ (1 buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách, tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các buổi tối thứ 7, chủ nhật.
5	Thăm quan, dã ngoại	Mỗi học kỳ tổ chức 1 lần
6	Tổ chức hội thi chuyên đề	Mỗi học kỳ tổ chức 1 lần

#### **4.2. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun**

Hình thức kiểm tra hết môn học, mô đun: thi viết, vấn đáp, trắc nghiệm, bài tập, thực hành.

Thời gian làm bài thi đối với mỗi bài thi viết từ 60 đến 120 phút, thi thực hành không quá 2 giờ.

#### **4.3. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp**

STT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Lý thuyết chuyên môn	Viết	Không quá 180 phút
2	Thực hành	Bài thực hành kỹ năng tổng hợp	Không quá 4 giờ

#### **4.4. Các chú ý khác**

- Trên cơ sở số môn học, mô đun trong chương trình đào tạo, xây dựng kế hoạch đào tạo của khóa học, tiến độ năm học và triển khai tiến độ thực hiện hàng tuần, hàng tháng đảm bảo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo được phê duyệt.

- Khi thực hiện các bài giảng cần phải tuân thủ hình thức giảng dạy theo nội dung trong chương trình đào tạo đã được phê duyệt.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Lê Hoằng Bá Huyền**